

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CÀ MAU  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2022/HS-ST

Ngày 20 – 7 – 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Linh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Ngô Hoàng Sơn.

Ông Lê Ngọc Ân.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Đình Chương, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Bảo Em – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: H, tên gọi khác: Không; sinh năm 1984, tại Cà Mau; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khóm 4, phường 2, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở hiện nay: Tạm trú khóm 2, phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Vân (chết) và bà T (còn sống); vợ, con: Chưa có; Anh em ruột: Có 03 người; tiền án: 02 lần, cụ thể như sau:

Lần 1: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 135/2011/HS – ST ngày 08/9/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/9/2013; phần án phí chưa chấp hành;

Lần 2: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 118/2014/HS – ST ngày 22/5/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau và bản án phúc thẩm số 126/2014/HSPT ngày 01 tháng 8 năm 2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/8/2015; phần án phí và phần trách nhiệm dân sự chưa chấp hành.

Tiền sự: 02 lần, cụ thể như sau:

Lần 1: Tại Quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 188/QĐ – TA ngày 06/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau đối với H, thời hạn chấp hành là 18 tháng. Chấp hành xong tháng 3/2020.

Lần 2: Tại Quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 211/QĐ – TA ngày 12/10/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau đối với H, thời hạn chấp hành là 18 tháng. Chấp hành xong ngày 19/01/2022; Nhân thân: Xấu; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/3/2022 đến ngày 02/4/2022 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau cho đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: Q, tên gọi khác: Không; sinh năm 1989, tại Cà Mau; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khóm 6, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở hiện nay: Khóm 6, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Quang Khởi (còn sống) và bà Nguyễn Thị Năm (còn sống); vợ: Mai Thị Mỹ (đã ly hôn), con: 02 người, đứa nhỏ nhất sinh năm 2013; Anh em ruột: Có 04 người;

Tiền án: 01 lần, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 174/2017/HS – ST ngày 21/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 01 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/6/2018; phần án phí và phần trách nhiệm dân sự chưa chấp hành;

Tiền sự: 01 lần, tại quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 287/QĐ – TA ngày 16/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau đối với Q, thời hạn chấp hành là 18 tháng. Chấp hành xong ngày 31/10/2021;

Về nhân thân: Tại Bản án hình sự số 45/2022/HS – ST ngày 22/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chưa chấp hành nên bị cáo có nhân thân xấu; Bị tạm giữ từ ngày 24/3/2022 đến ngày 02/4/2022 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau cho đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:*

+ Anh T, sinh năm 1993. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Khóm 7, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

+ Anh C, sinh năm 1985. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Khóm 8, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà T, sinh năm 1958.

Nơi cư trú: Khóm 2, phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 24/3/2022, Q đi đến nhà của H để rủ Hiếu đi tìm tài sản lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, Hiếu đồng ý. Lúc này Hiếu điều

khiến xe mô tô biển kiểm soát 69C1- 196.21 chở Hiền đi từ nhà đến khu vực phường 6, thành phố Cà Mau. Khi đến đường Lý Thường Kiệt thuộc khóm 7, phường 6, thành phố Cà Mau khoảng 16 giờ 30 phút ngày 24/3/2022, Hiền phát hiện có 01 máy bơm hơi nước hiệu Dekton của anh T để trước nhà không có người trông coi nên Hiền kêu Hiếu dừng xe đứng bên ngoài canh giới còn Hiền đi đến lấy máy bơm hơi nước rồi lên xe kêu Hiếu chạy xe đi.

Sau đó, Hiếu tiếp tục điều khiển xe chở Hiền về hướng xã Tắc Vân, khi đến gần đầu lộ Tân Thành thì Hiếu dừng xe lại nhặt 01 cái giỏ sách cũ bỏ bên đường rồi để máy bơm vào. Hiếu tiếp tục quay xe lại chạy về hướng bến Xe Cà Mau, khi đến trước gara ô tô Linh Huệ thuộc khóm 7, phường 6, thành phố Cà Mau khoảng 17 giờ ngày 24/3/2022, Hiền phát hiện xe ô tô biển số 69A – 026.19 của anh C đang đậu sửa chữa nhưng kính xe không kéo lên, lúc này Hiền mới nói với Hiếu biết và kêu Hiếu quay đầu xe lại, Hiền xuống xe đi bộ còn Hiếu thì chạy xe chậm theo sau. Sau đó Hiền mới lén lút dùng tay đưa vào bên trong xe ô tô lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu VIVO 12 màu đen của anh Công và lên xe cho Hiếu chở đi. Lúc này anh T đang đi tìm máy bơm nước bị mất thì phát hiện Hiền, Hiếu lấy trộm điện thoại của anh Công nên liền chạy nhanh và đập ngã xe của Hiền, Hiếu và đồng thời truy hô “Cướp” và cùng người dân bắt được Hiếu, Hiền thì ném điện thoại vừa trộm được và bỏ chạy khoảng 500m thì bị bắt giữ. Sau đó tiến hành giao Hiền, Hiếu lại cho Công an phường 6, thành phố Cà Mau xử lý theo thẩm quyền.

Tang vật thu giữ: 01 máy bơm hơi nước hiệu Dekton màu xanh; 01 xe mô tô biển số 69C1 – 196.21 và 01 áo sơ mi dài tay, sọc hình vuông, màu nâu xám (do H giao nộp). Điện thoại di động hiệu VIVO 12 màu đen của anh Công thì không thu hồi được do Hiền ném trong lúc bị truy đuổi.

- Tại Bản kết luận định giá số 21/KL-HĐĐG ngày 25/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cà Mau kết luận: Vào thời điểm tháng 3 năm 2022: Một điện thoại di động hiệu VIVO 12 màu đen, đã qua sử dụng, giá trị còn lại  $4.090.000 \text{ đồng} \times 70\% = 2.860.000 \text{ đồng}$ ; 01 máy bơm hơi nước hiệu Dekton, đã qua sử dụng giá trị còn lại là  $1.600.000 \text{ đồng} \times 95\% = 1.520.000 \text{ đồng}$ .

Quá trình điều tra, các bị cáo H, Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Anh T đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự; Về trách nhiệm hình sự, yêu cầu xét xử các bị cáo theo quy định của pháp luật. Đồng thời, anh Thành xin xét xử vắng mặt trong vụ án.

Anh C đã được gia đình bị cáo H bồi thường điện thoại VIVO 12 bị mất với số tiền 2.870.000 nên không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự; Về trách nhiệm

hình sự, yêu cầu xét xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đồng thời, anh Công xin xét xử vắng mặt trong vụ án.

Đối với bà T: Xác định xe mô tô biển số 69C1 – 196.21 là do bà cho tiền bị cáo H đi mua để làm phương tiện đi lại, Hiếu mua xe chưa sang tên, việc bị cáo H sử dụng xe để đi trộm tài sản bà không biết nên bà xin được nhận lại xe nêu trên.

Tại Cáo trạng số 86/CT-VKS ngày 07/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Q về trộm “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo theo Cáo trạng số: 86/CT-VKS ngày 07/6/2022 và đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo H, Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt:

- + Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

- + Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Q từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy một cái áo sơ mi dày tay có sọc hình vuông, màu nâu xám; Trả cho bà Cúc 01 xe mô tô biển số 69C1 – 196.21 của ông Nguyễn Thanh Liêm đứng tên đăng ký chủ sở hữu.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố và thể hiện thái độ thành khẩn khai báo. Nói lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, được thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định.

[2] Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không oan, không sai. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, nên Hội đồng

xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 24/3/2022, các bị cáo H, Q lợi dụng sở hữu của bị hại nên đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 máy bơm hơi nước hiệu Dekton của anh T, giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 1.520.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ ngày 24/3/2022 các bị cáo H, Q tiếp tục lợi dụng sở hữu của bị hại nên thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt điện thoại di động hiệu VIVO 12 màu đen của C, giá trị điện thoại các bị cáo chiếm đoạt là 2.860.000 đồng; mục đích các bị cáo thực hiện các vụ trộm tài sản là để bán lấy tiền chi xài cho cá nhân thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

[3] Xét tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội của các bị cáo là là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền chi xài cho cá nhân mà các bị cáo bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo còn gây mất an ninh trật tự địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân trên địa bàn thành phố Cà Mau.

Bị cáo H đã bị kết án về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có với tình tiết tăng nặng là tái phạm chưa được xóa án tích được thể hiện tại Tại bản án hình sự phúc thẩm số 126/2014/HS – PT ngày 01/8/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm 06 tháng tù. Đến ngày 16/8/2015, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và trở về địa phương nhưng chưa chấp hành phần án phí và phần trách nhiệm dân sự, tính đến lần phạm tội này bị cáo H chưa được xóa án tích. bị cáo H đã "tái phạm", chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, do đó hành vi phạm tội lần này của bị cáo H thuộc trường hợp định khung hình phạt là "tái phạm nguy hiểm".

Tại Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

g) Tái phạm nguy hiểm.

...”.

Từ những căn cứ, phân tích và nhận định nêu trên, có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; bị cáo Q phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vị trí, vai trò và hình phạt đối với từng bị cáo:

Các bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo H có hai tiền án, hai tiền sự; bị cáo Q có 01 tiền án, 01 tiền sự và có một bản án chưa chấp hành.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

bị cáo H không có tình tiết tăng nặng bởi lẽ, đối với lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản là một cái máy bơm nước hiệu Dekton, giá trị tài sản xâm phạm dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy của Bộ luật hình sự và không thuộc các trường hợp khác để truy cứu trách nhiệm hình sự cho nên hành vi chiếm đoạt này của bị cáo chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Đối với hành vi chiếm đoạt điện thoại di động hiệu VIVO 12 thì đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự, tình tiết tái phạm nguy hiểm thuộc trường hợp định khung hình phạt và vận dụng nguyên tắc áp dụng pháp luật có lợi cho bị cáo nên không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên và tái phạm nguy hiểm đối với bị cáo.

bị cáo Q có một tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích mà bị cáo tiếp tục phạm tội, đối với lần thực hiện hành vi chiếm đoạt máy bơm nước hiệu Dekton tuy giá trị tài sản xâm phạm dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự nhưng đủ yếu tố cấu thành tội phạm được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; đối với lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản là điện thoại VIVO 12 thỏa mãn cấu thành tội phạm theo quy định của Bộ luật hình sự. Hơn nữa, hai lần thực hiện hành vi chiếm đoạt này có thời gian, địa điểm và chủ sở hữu khác nhau và mỗi lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo đều cấu thành tội phạm theo quy định của Bộ luật hình sự cho nên bị cáo có hai tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên, tái phạm được quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; bị hại yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo H tuy phạm tội nhưng đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Vị trí, vai trò của từng bị cáo: Trong vụ án, các bị cáo tham gia không có sự cấu kết chặt chẽ nên các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, xét vai trò của từng bị cáo thấy rằng: Bị cáo Q là khởi sự, người trực tiếp thực hiện tội phạm. Bị cáo H là người giúp sức tích cực cho bị cáo Q thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Cả hai cùng thống nhất đem bán tài sản trộm được để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Do vậy, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi và vị trí, vai trò của từng bị cáo mà quyết định hình phạt phù hợp, có lý, có tình.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo H có ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu, có hai tiền án, có hai tiền sự và

là người giúp sức tích cực trong vụ án; bị cáo Q có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu, có một tiền án, có một tiền sự, có hai tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, là người khởi sự, người trực tiếp thực hiện tội phạm và có một bản án chưa chấp hành nên cho dù có giảm nhẹ nhưng Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo đã bị Tòa án xét xử nhiều lần với nhiều tội danh và mức án khác nhau, sau khi các bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và trở về địa phương, lẽ ra các bị cáo phải lấy đó làm bài học cho bản thân, rèn luyện phấn đấu trở thành người có ích cho xã hội nhưng các bị cáo không làm điều đó mà các bị cáo lại nghiện ngập tỏ thái độ bất chấp các quy định của pháp luật và lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội cho nên lần phạm tội này của các bị cáo cần có mức án tương xứng với vị trí, vai trò, tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi của từng bị cáo đã gây ra là cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian dài, nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cảnh báo, tuyên truyền với những ai không chấp hành quy định của pháp luật, lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, gây mất trật tự và làm ảnh hưởng xấu đến xã hội, nhằm phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng:

[5.1] Đối với máy bơm hơi nước hiệu Dekton là tài sản của anh T nên quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trao trả lại cho anh Thành và 01 điện thoại di động hiệu VIVO 12 màu đen của C đã bị bị cáo Q ném mất không thu hồi được nên không đặt ra xem xét.

[5.2] Đối với một cái áo sơ mi dày tay có sọc hình vuông, màu nâu xám của Hiếu giao nộp hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[6] Đối với xe mô tô biển số 69C1 – 196.21 do ông Nguyễn Thanh Liêm đứng tên chủ sở hữu. Tuy nhiên, quá trình điều tra không làm việc được với ông Nguyễn Thanh Liêm nên tách ra giao Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ có căn cứ xử lý sau là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh T đã nhận lại tài sản, anh C được bị cáo H bồi thường toàn bộ và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo H, Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo H 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/3/2022.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Q 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/3/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy một cái áo sơ mi dày tay có sọc hình vuông, màu nâu xám (*Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau*).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo H và bị cáo Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (chưa nộp).

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bà T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- VKS tỉnh Cà Mau;
- CAND Tp. Cà Mau;
- Chi cục THADS Tp. Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Linh**